

Số: 1024/QĐ-TCLĐH

Quảng Bình, ngày 05 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế Công tác quản lý học sinh hệ chính quy**  
**của Trường Trung cấp Luật Đồng Hới**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG CẤP LUẬT ĐỒNG HỚI**

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-BTP ngày 05/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Trung cấp Luật Đồng Hới;

Căn cứ Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, trường cao đẳng;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Đào tạo và Công tác học sinh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về Công tác quản lý học sinh hệ chính quy của Trường Trung cấp Luật Đồng Hới.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 964/QĐ-TCLĐH ngày 03/10/2018 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Luật Đồng Hới về việc ban hành Quy định về công tác quản lý học sinh trung cấp luật hệ chính quy của Trường Trung cấp Luật Đồng Hới.

**Điều 3.** Trưởng Phòng Đào tạo và Công tác học sinh, Trưởng các đơn vị thuộc Trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan và học sinh Trường Trung cấp Luật Đồng Hới chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp (để b/c);
- Sở LĐTBXH tỉnh Quảng Bình (để b/c);
- Lưu: VT, ĐTCTHS (03).

**Q. HIỆU TRƯỞNG**

*(đã ký)*

**Võ Khắc Hoan**

## QUY CHẾ

### Công tác quản lý học sinh hệ chính quy của Trường Trung cấp Luật Đồng Hới

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1024/QĐ-TCLĐH ngày 05 tháng 9 năm 2019  
của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Luật Đồng Hới)

## Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định quyền và nghĩa vụ của học sinh; nội dung công tác quản lý học sinh và hệ thống tổ chức, quản lý; đánh giá kết quả rèn luyện; thi đua, khen thưởng và kỷ luật đối với học sinh.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với học sinh hệ chính quy học tại Trường Trung cấp Luật Đồng Hới (sau đây gọi chung là Nhà trường).

## Chương II QUYỀN VÀ NHIỆM VỤ CỦA HỌC SINH

### Điều 3. Quyền của học sinh

1. Được nhập học theo đúng ngành đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và của Nhà trường. Được xét, tiếp nhận vào ở ký túc xá theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của Nhà trường.

2. Được phổ biến các chế độ, chính sách của Nhà nước đối với học sinh trong thời gian tham gia học tại Trường.

3. Được học hai chương trình đồng thời, chuyên trường, đăng ký dự tuyển đi học ở nước ngoài, học lên trình độ đào tạo cao hơn theo quy định của pháp luật; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định.

4. Tham gia hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Đội Thanh niên xung kích và tự quản, các hoạt động xã hội có liên quan đến học sinh trong và ngoài Nhà trường theo quy định của pháp luật.

5. Tham gia nghiên cứu khoa học, hội thi văn hóa, hội diễn văn nghệ, hội thao và các cuộc thi tài năng phù hợp với mục tiêu đào tạo của Nhà trường.

6. Được tham gia lao động, làm việc theo quy định của pháp luật khi đi thực tập tại cơ quan, tổ chức trong khuôn khổ quy định của chương trình đào tạo và các thỏa thuận của Nhà trường và các cơ quan, tổ chức đó.

7. Được tham gia góp ý kiến các hoạt động đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trong Nhà trường; được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị các giải pháp nhằm góp phần xây dựng và phát triển Nhà trường; được đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng để giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh.

8. Được cấp bằng tốt nghiệp, bằng điểm học tập và rèn luyện và các giấy tờ khác liên quan; được giải quyết các thủ tục hành chính khi đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp.

9. Được chăm sóc sức khỏe trong quá trình học tập theo quy định.

10. Được hưởng các chế độ miễn, giảm học phí, chính sách nội trú, học bổng khuyến khích học tập và các quyền khác theo quy định của pháp luật và của Nhà trường.

#### **Điều 4. Nhiệm vụ của học sinh**

1. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của Nhà trường.

2. Học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch đào tạo của Nhà trường; chủ động, tích cực học tập, nghiên cứu, sáng tạo.

3. Tích cực rèn luyện đạo đức và phong cách, lối sống; tôn trọng giáo viên, cán bộ, nhân viên và các học sinh khác trong Nhà trường; đoàn kết, giúp đỡ nhau trong học tập và rèn luyện; thực hiện nếp sống văn hóa trong trường học.

4. Tham gia lao động công ích, hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội vì cộng đồng, phù hợp với năng lực và sức khỏe theo yêu cầu của Nhà trường và các hoạt động khác của học sinh.

5. Tham gia phòng, chống tiêu cực, các biểu hiện và hành vi gian lận trong học tập, thi, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập; kịp thời báo cáo với khoa, phòng, bộ phận chức năng, Hiệu trưởng Nhà trường hoặc cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế của Nhà trường.

6. Tham gia các hoạt động bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội trong trường học, gia đình và cộng đồng.

7. Có ý thức bảo vệ tài sản của Nhà trường.

8. Đóng học phí và bảo hiểm y tế theo quy định.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và của Nhà trường.

#### **Điều 5. Những việc học sinh không được làm**

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, uy tín, xâm phạm thân thể đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và học sinh khác trong Nhà trường.

2. Gian lận trong học tập, thi, kiểm tra và làm giả hồ sơ để hưởng các chính sách đối với học sinh.

3. Tự ý nghỉ học, nghỉ thực tập khi chưa được sự đồng ý của Nhà trường.

4. Say rượu bia khi đến lớp.

5. Gây rối an ninh, trật tự trong Nhà trường và nơi công cộng.

6. Có ý vi phạm các quy định của pháp luật về an toàn giao thông.

7. Tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

8. Sản xuất, mua bán, vận chuyển, phát tán, sử dụng, tàng trữ hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, chất cháy, chất độc, ma túy, chất gây nghiện và các loại chất cấm khác, các tài liệu, ấn phẩm có nội dung chứa thông tin phản động, đồi trụy đi ngược với truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước; tổ chức, tham gia hoạt động, truyền bá mê tín dị đoan và các hành vi vi phạm khác trong Nhà trường.

9. Đăng tải, bình luận, chia sẻ các bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, đồi trụy, bạo lực, phản động, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.

10. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động trái pháp luật khác.

### **Chương III**

## **NỘI DUNG CÔNG TÁC HỌC SINH**

### **Điều 6. Nội dung công tác học sinh**

1. Tổ chức hoạt động giáo dục, tuyên truyền

a) Giáo dục chính trị tư tưởng: Giáo dục, tuyên truyền để học sinh nắm vững và thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng; có lý tưởng, tri thức pháp luật và bản lĩnh chính trị vững vàng;

b) Giáo dục đạo đức, lối sống: Giáo dục, tuyên truyền cho học sinh về những giá trị, truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, chuẩn mực đạo đức chung của xã hội, đạo đức nghề nghiệp; lối sống lành mạnh, văn minh phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc; ý thức trách nhiệm của cá nhân đối với tập thể, cộng đồng;

c) Giáo dục, tuyên truyền phổ biến pháp luật: Nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật; sống, học tập và rèn luyện theo pháp luật;

d) Tạo điều kiện, giúp đỡ học sinh phấn đấu, rèn luyện để được đứng trong hàng ngũ của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam và tham gia các tổ chức khác trong Nhà trường;

đ) Giáo dục thể chất: Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ và bồi dưỡng các kỹ năng sống.

2. Công tác quản lý học sinh

a) Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển vào học theo quy định;

b) Thống kê, tổng hợp dữ liệu; quản lý, lưu trữ hồ sơ và giải quyết các công việc hành chính liên quan đến học sinh;

c) Theo dõi, đánh giá ý thức học tập, kết quả rèn luyện của học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, tạo điều kiện cho học sinh tham gia hội thi văn hóa, hội diễn văn nghệ, hội thao; giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của học sinh; thường trực công tác khen thưởng và kỷ luật học sinh;

d) Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tội phạm và các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, tệ nạn xã hội trong học sinh; phối hợp với công an và chính quyền địa phương để thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, giải quyết các vụ việc liên quan đến học sinh trong và ngoài Nhà trường;

đ) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách của Nhà nước liên quan đến học sinh;

e) Quản lý học sinh nội trú, ngoại trú: Xét, tiếp nhận, ban hành và tổ chức thực hiện quy chế quản lý học sinh ở nội trú; phối hợp với cơ quan công an và chính quyền địa phương trong việc quản lý học sinh ở ngoại trú.

3. Tổ chức sinh hoạt chính trị đầu khóa vào đầu năm học và cuối khóa cho học sinh. Định kỳ hằng năm tổ chức đối thoại giữa học sinh và Ban Giám hiệu Nhà trường.

4. Công tác hỗ trợ và dịch vụ đối với học sinh.

a) Tư vấn cho học sinh xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện phù hợp với mục tiêu, năng lực, sức khỏe;

b) Triển khai dịch vụ công tác xã hội trong Nhà trường; tạo điều kiện giúp đỡ học sinh là người khuyết tật, người thuộc diện chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn;

c) Giáo dục kỹ năng mềm, kiến thức khởi nghiệp; bồi dưỡng kiến thức về sức khỏe sinh sản và các kiến thức, kỹ năng bổ trợ cần thiết khác cho học sinh;

d) Thông tin, tư vấn, giới thiệu việc làm cho học sinh;

đ) Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp, các tổ chức sử dụng người lao động nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh phù hợp với yêu cầu thực tiễn;

e) Tổ chức thực hiện công tác y tế trường học theo quy định.

5. Thực hiện các nhiệm vụ hợp tác quốc tế về học sinh.

6. Thực hiện công tác báo cáo, thống kê về học sinh, thực trạng việc làm của học sinh sau khi tốt nghiệp định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý.

## **Chương IV**

### **HỆ THỐNG TỔ CHỨC, QUẢN LÝ**

#### **Điều 7. Hệ thống tổ chức, quản lý công tác học sinh**

1. Hệ thống tổ chức, quản lý công tác học sinh của Trường gồm: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được giao nhiệm vụ quản lý công tác học sinh, Phòng Đào tạo và Công tác học sinh, giáo viên chủ nhiệm và các lớp.

2. Căn cứ điều kiện cụ thể của Trường, Hiệu trưởng quy định hệ thống tổ chức, quản lý công tác học sinh phù hợp, bảo đảm thực hiện các nội dung công tác quản lý học sinh.

#### **Điều 8. Trách nhiệm của Hiệu trưởng**

1. Chỉ đạo, tổ chức quản lý các hoạt động về công tác học sinh.

2. Tổ chức chỉ đạo việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, ngành, địa phương trong công tác học sinh, bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch và dân chủ trong công tác học sinh. Tiến hành các biện pháp thích hợp đưa công tác học sinh vào nề nếp, bảo đảm cho học sinh thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

3. Quản lý học sinh về các mặt học tập và rèn luyện, tình hình tư tưởng và đời sống. Tổ chức đối thoại với học sinh để giải thích đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước, cung cấp thông tin cần thiết của trường cho học sinh; hiểu rõ tâm tư nguyện vọng và giải quyết kịp thời những thắc mắc của học sinh.

4. Bảo đảm các điều kiện để phát huy vai trò của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong công tác học sinh; chú trọng công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh.

5. Quyết định sự tham gia của học sinh mang tính chất đại diện cho Trường khi có sự huy động của địa phương, các cấp, các ngành hoặc các tổ chức khác.

### **Điều 9. Đơn vị phụ trách công tác học sinh**

Phòng Đào tạo và Công tác học sinh làm đầu mối tham mưu, giúp Hiệu trưởng thực hiện nội dung công tác học sinh theo quy định.

### **Điều 10. Giáo viên chủ nhiệm**

Căn cứ điều kiện cụ thể của Trường, Giáo viên chủ nhiệm hướng dẫn học sinh của lớp tham gia các hoạt động một cách tích cực, hiệu quả. Cụ thể:

1. Nắm bắt thông tin về lớp mà mình chủ nhiệm một cách đầy đủ, thường xuyên, và chi tiết theo từng học sinh; cập nhật liên tục về tình hình học tập, rèn luyện của lớp và thực hiện các báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình học sinh của lớp theo yêu cầu Phòng Đào tạo Công tác học sinh.

2. Tổ chức cho tập thể lớp bầu ban cán sự lớp, chuyển biên bản họp lớp cho Phòng Đào tạo và Công tác học sinh để công nhận và quản lý. Khi cần có sự thay đổi về ban cán sự lớp, giáo viên chỉ định tạm thời, sau đó họp lớp bầu mới, ghi và chuyển biên bản họp tập thể lớp cho Phòng Đào tạo và Công tác học sinh theo quy định. Lưu ý, Ban cán sự phải là người có khả năng tập hợp học sinh, có kết quả học tập nổi trội so với các học sinh khác, có phẩm chất đạo đức tốt, tích cực tham gia các hoạt động phong trào của Nhà trường.

3. Đôn đốc, nhắc nhở học sinh đi học chuyên cần, phải thường xuyên theo dõi, nắm vững tình hình học tập và tu dưỡng rèn luyện của học sinh lớp mình, chịu trách nhiệm về phong trào thi đua của lớp;

4. Thường xuyên liên hệ với phụ huynh học sinh để nắm bắt điều kiện, hoàn cảnh của từng học sinh, kịp thời thông tin cho phụ huynh về tư tưởng, tinh thần, thái độ, kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, chủ động phối hợp, gia đình và địa phương trong công tác giáo dục đào tạo học sinh. Tổ chức động viên, hỗ trợ các học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong học tập, rèn luyện và sinh hoạt.

5. Chủ động gặp gỡ giáo viên bộ môn để trao đổi về tình hình học tập môn đó ở lớp mình; thông báo công khai điểm kiểm tra, điểm thi, điểm tổng kết cho học sinh; trao đổi tình hình của lớp với giáo viên hướng dẫn khi học sinh thực tập, tốt nghiệp. Trong

thời gian đó giáo viên chủ nhiệm vẫn là người phụ trách lớp để tiến hành theo dõi, sinh hoạt và đánh giá kết quả rèn luyện của lớp theo tình hình thực tế.

6. Tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của Nhà nước, các nội quy, quy chế và các quy định khác của Trường cho học sinh (các quy chế về đào tạo, các quy chế về công tác quản lý, rèn luyện học sinh, mục tiêu đào tạo, kế hoạch đào tạo, các thông tin, thông báo về học bổng, học phí và các chế độ chính sách,....).

7. Tổ chức họp lớp bình xét điểm rèn luyện cho từng học sinh theo đúng quy trình đánh giá kết quả rèn luyện có biên bản kèm theo gửi về Phòng Đào tạo và Công tác học sinh theo học kỳ, năm học và toàn khóa;

8. Nhắc nhở, kiểm điểm trước lớp học sinh vi phạm nội quy, quy chế của Nhà trường, yêu cầu học sinh kiểm điểm trước lớp, ghi vào sổ giáo viên chủ nhiệm làm căn cứ đánh giá điểm rèn luyện của học sinh; đồng thời tùy tính chất, mức độ vi phạm có đề nghị Phòng Đào tạo và Công tác học sinh xử lý;

9. Tư vấn giúp Ban Cán sự lớp, Ban Chấp hành chi đoàn xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch học tập, rèn luyện theo từng học kỳ và năm học; tư vấn cho học sinh của lớp về chương trình, kế hoạch học tập, đề tài tốt nghiệp, địa điểm thực tập, nghiên cứu khoa học...

10. Tư vấn về tu dưỡng rèn luyện cho học sinh trong quá trình đào tạo trên các mặt:

- Ý thức học tập;
- Ý thức và kết quả chấp hành nội quy, quy chế Nhà trường;
- Ý thức và kết quả tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, phòng chống tệ nạn xã hội;
- Phẩm chất công dân và quan hệ với cộng đồng;
- Ý thức và kết quả tham gia phụ trách lớp, đoàn thể, tổ chức...;

11. Triển khai thu học phí, bảo hiểm y tế và các khoản thu nộp khác của học sinh theo quy định của Nhà Trường.

12. Phối hợp và hỗ trợ Phòng Đào tạo và Công tác học sinh, Đoàn thanh niên tổ chức các phong trào, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao cho học sinh trong quá trình học tập và sinh hoạt tại Nhà trường.

13. Phản ánh kịp thời các kiến nghị, đề xuất của học sinh về chế độ chính sách, công tác đào tạo và quản lý học sinh... Phối hợp với Phòng Đào tạo Công tác học sinh, các Khoa chuyên môn và các bộ phận có liên quan kịp thời xử lý đề xuất, kiến nghị của học sinh lớp mình trong quá trình học tập và sinh hoạt;

14. Tích cực tham gia các hội nghị về công tác chủ nhiệm lớp do Nhà trường tổ chức nhằm trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm giữa các giáo viên chủ nhiệm trong công tác quản lý, sinh hoạt, theo dõi, đánh giá và định hướng hoạt động chung của lớp.

15. Theo dõi, ghi chép, quản lý đầy đủ, đúng quy định các loại hồ sơ, sổ sách của lớp, định kỳ nộp về Phòng Đào tạo Công tác học sinh để kiểm tra và lưu trữ.

## **Điều 11. Lớp học sinh**

1. Lớp học được tổ chức bao gồm những học sinh cùng khoá học và được duy trì ổn định trong cả khoá học.

2. Ban cán sự lớp gồm: Lớp trưởng và các lớp phó do tập thể học sinh trong lớp tín nhiệm bầu. Nhiệm kỳ ban cán sự lớp theo năm học;

3. Nhiệm vụ của ban cán sự lớp

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện, các hoạt động sinh hoạt, đời sống và các hoạt động xã hội theo kế hoạch của trường, khoa, phòng, ban;

- Đôn đốc học sinh trong lớp chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy chế về học tập, rèn luyện, xây dựng nền nếp tự quản trong lớp;

- Tổ chức, động viên giúp đỡ những học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện. Thay mặt cho học sinh của lớp liên hệ với giáo viên chủ nhiệm và các giáo viên bộ môn; đề nghị các Khoa, Phòng và Ban Giám hiệu giải quyết những vấn đề có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của học sinh trong lớp;

- Phối hợp chặt chẽ và thường xuyên phối hợp với tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong hoạt động của lớp;

- Báo cáo đầy đủ, chính xác tình hình học tập, rèn luyện theo học kỳ, năm học và những việc đột xuất của lớp với Giáo viên chủ nhiệm và Phòng Đào tạo và Công tác học sinh;

4. Quyền của Ban cán sự lớp

Được ưu tiên cộng điểm rèn luyện và các chế độ khác theo quy định của Trường.

## **Chương V**

### **ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA HỌC SINH**

#### **Điều 12. Nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh**

1. Đảm bảo khách quan, công khai, chính xác.
2. Đảm bảo quyền bình đẳng, dân chủ của học sinh.
3. Đảm bảo đánh giá đầy đủ các nội dung, tiêu chí và quy trình thực hiện.
4. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị, bộ phận liên quan trong Nhà trường.

#### **Điều 13. Nội dung và thang điểm đánh giá**

Đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh là đánh giá về ý thức, thái độ và kết quả học tập của học sinh. Điểm đánh giá tính theo thang điểm 100 và được thực hiện theo quy định tại Phụ lục I kèm theo Quy chế này. Cụ thể nội dung đánh giá và khung điểm như sau:

1. Ý thức, thái độ và kết quả học tập: Tối đa 30 điểm.
2. Ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của nhà trường: Tối đa 25 điểm.
3. Ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội: Tối đa 25 điểm.



4. Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của Nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng: Tối đa 20 điểm.

#### **Điều 14. Tiêu chí trong các nội dung đánh giá**

1. Tiêu chí về ý thức, thái độ và kết quả học tập

a) Ý thức và thái độ trong học tập;

b) Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học;

c) Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi;

d) Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập;

đ) Kết quả học tập.

2. Tiêu chí đánh giá về ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của Nhà trường

a) Ý thức tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt lớp;

b) Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường.

3. Tiêu chí đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống các tệ nạn xã hội, bạo lực học đường.

a) Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao. Học sinh là người khuyết tật, được đánh giá ý thức tham gia các hoạt động tùy theo tình trạng sức khỏe phù hợp, đảm bảo sự công bằng trong từng trường hợp cụ thể;

b) Ý thức tham gia các hoạt động của Trường, lớp, Đoàn tổ chức;

c) Tham gia tuyên truyền, phòng chống các tệ nạn xã hội.

4. Tiêu chí đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác quản lý lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của Nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng.

a) Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc của học sinh được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ đoàn thể và các tổ chức khác của học sinh trong Nhà trường;

b) Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp và Nhà trường;

c) Có thành tích trong nghiên cứu khoa học, tham gia các cuộc thi được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (bằng khen, giấy khen...).

5. Hiệu trưởng Nhà trường căn cứ đặc điểm, điều kiện cụ thể để quy định chi tiết điểm đánh giá cho từng tiêu chí trong mỗi nội dung theo khung điểm quy định tại Điều 13 của Quy chế.

#### **Điều 15. Phân loại kết quả rèn luyện**

1. Kết quả rèn luyện của học sinh được phân thành 05 loại: Xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu. Cụ thể:

a) Loại xuất sắc: Từ 90 đến 100 điểm;

- b) Loại tốt: Từ 80 đến dưới 90 điểm;
- c) Loại khá: Từ 70 đến dưới 80 điểm;
- d) Loại trung bình: Từ 50 đến dưới 70 điểm;
- đ) Loại yếu: Dưới 50 điểm.

2. Học sinh bị kỷ luật hình thức khiển trách thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại khá, bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại trung bình.

### **Điều 16. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh**

1. Hiệu trưởng Nhà trường quyết định thành lập Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh. Hội đồng gồm:

- a) Chủ tịch Hội đồng: Là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng Nhà trường;
- b) Thường trực Hội đồng: Là trưởng đơn vị phụ trách công tác học sinh;
- c) Các ủy viên: Đại diện lãnh đạo các khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ), phòng, ban liên quan, đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Nhà trường, giáo viên chủ nhiệm lớp.

2. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện

a) Đến thời điểm đánh giá theo quy định, học sinh căn cứ vào kết quả rèn luyện của bản thân, tự đánh giá theo mức điểm chi tiết do Nhà trường quy định;

b) Giáo viên chủ nhiệm tổ chức họp lớp để xem xét, đánh giá, thông qua mức điểm tự đánh giá của từng học sinh trên cơ sở kết quả rèn luyện thực tế và phải được quá 1/2 ý kiến đồng ý của tập thể lớp. Kết quả cuộc họp đánh giá của lớp phải được ghi biên bản, có chữ ký của giáo viên chủ nhiệm và thư ký cuộc họp;

c) Phòng Đào tạo và Công tác học sinh căn cứ biên bản đề nghị của lớp, xem xét, đánh giá và báo cáo Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh của Trường;

d) Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh của Trường xem xét, thống nhất, trình Hiệu trưởng;

đ) Hiệu trưởng Nhà trường xem xét và quyết định công nhận kết quả rèn luyện của học sinh.

3. Kết quả rèn luyện của học sinh phải được thông báo cho học sinh ít nhất 20 ngày trước khi ban hành quyết định và phải được công khai trong toàn Trường.

### **Điều 17. Thời gian đánh giá và cách tính điểm**

1. Đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh được tiến hành định kỳ theo học kỳ, năm học và toàn khóa học.

2. Điểm rèn luyện của học sinh trong kỳ học là tổng số điểm đạt được theo các tiêu chí, nội dung đánh giá quy định. Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các kỳ học trong năm học đó. Điểm rèn luyện toàn khóa học là trung bình cộng của điểm rèn luyện của các năm học.

3. Học sinh có thời gian nghỉ học tạm thời, khi tiếp tục theo học thì không thực hiện đánh giá trong thời gian nghỉ học.

### **Điều 18. Sử dụng kết quả đánh giá rèn luyện của học sinh**

1. Kết quả rèn luyện toàn khóa học của học sinh được lưu trong hồ sơ quản lý tại Trường và ghi vào bảng điểm kết quả học tập và rèn luyện khi kết thúc khóa học.

2. Kết quả rèn luyện được sử dụng để xét, cấp học bổng khuyến khích học tập và các chế độ khác liên quan đến quyền lợi của học sinh.

3. Kết quả rèn luyện xuất sắc được Nhà trường xem xét biểu dương, khen thưởng.

### **Điều 19. Quyền khiếu nại của học sinh về kết quả đánh giá rèn luyện**

1. Học sinh có quyền khiếu nại lên phòng Đào tạo và Công tác học sinh hoặc Hiệu trưởng nếu thấy việc đánh giá kết quả rèn luyện chưa chính xác. Khi nhận được đơn khiếu nại, Trường có trách nhiệm giải quyết, trả lời theo quy định của pháp luật.

2. Trình tự khiếu nại, giải quyết khiếu nại được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

## **Chương VI KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT HỌC SINH**

### **Điều 20. Nội dung, hình thức khen thưởng học sinh**

1. Khen thưởng đột xuất đối với cá nhân và tập thể lớp học sinh có thành tích xứng đáng cần được biểu dương, khen thưởng kịp thời theo các nội dung, mức khen thưởng do Hiệu trưởng quy định. Cụ thể:

a) Đạt giải trong các cuộc thi do các tổ chức trong và ngoài Trường tổ chức;

b) Đóng góp có hiệu quả trong công tác đoàn thể của học sinh, hoạt động thanh niên xung kích, học sinh tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, trong ký túc xá, trong hoạt động xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao;

c) Có thành tích trong các phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; dũng cảm cứu người bị nạn; chống tiêu cực, tham nhũng;

d) Các thành tích đặc biệt khác.

2. Khen thưởng định kỳ đối với cá nhân và tập thể lớp học sinh được tiến hành vào cuối năm học, khóa học. Cụ thể:

a) Đối với cá nhân học sinh:

- Danh hiệu cá nhân gồm 3 loại: Khá, Giỏi, Xuất sắc;

- Tiêu chuẩn xếp loại danh hiệu cá nhân như sau:

+ Đạt danh hiệu học sinh Khá đối với học sinh xếp loại học tập và rèn luyện từ Khá trở lên;

+ Đạt danh hiệu học sinh Giỏi đối với học sinh xếp loại học tập từ Giỏi trở lên và xếp loại rèn luyện từ Tốt trở lên;

+ Đạt danh hiệu học sinh Xuất sắc nếu xếp loại học tập và rèn luyện Xuất sắc

b) Đối với tập thể lớp học sinh:

- Danh hiệu tập thể lớp học sinh gồm 2 loại: Lớp học sinh Tiên tiến và Lớp học sinh Xuất sắc;

- Đạt danh hiệu Lớp học sinh Tiên tiến nếu đạt các tiêu chuẩn sau:

- + Có từ 25% học sinh đạt danh hiệu học sinh Khá trở lên;
  - + Có cá nhân đạt danh hiệu học sinh Giỏi trở lên;
  - + Không có cá nhân xếp loại học tập kém hoặc rèn luyện kém, bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên;
  - + Tập thể đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện, tổ chức nhiều hoạt động thi đua và tích cực hưởng ứng phong trào thi đua trong Nhà trường.
- Đạt danh hiệu lớp Xuất sắc nếu đạt các tiêu chuẩn của danh hiệu lớp học sinh Tiên tiến và có từ 10% học sinh đạt danh hiệu học sinh Giỏi trở lên, có cá nhân đạt danh hiệu học sinh Xuất sắc.

c) Việc đánh giá, xếp loại học tập của học sinh được thực hiện theo quy định hiện hành về việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp. Không xét khen thưởng đối với học sinh bị kỷ luật hoặc có điểm thi kết thúc môn học ở lần thi thứ nhất trong học kỳ hoặc năm học đó dưới điểm trung bình.

### **Điều 21. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng học sinh**

1. Đầu kỳ học hoặc năm học, Trường tổ chức cho học sinh và các lớp đăng ký danh hiệu thi đua cá nhân và tập thể lớp.

2. Thủ tục xét khen thưởng

a) Đến kỳ xét khen thưởng, các lớp lập danh sách kèm theo bản thành tích của tập thể lớp học sinh và thành tích cá nhân đạt được trong học tập, rèn luyện, có xác nhận của giáo viên chủ nhiệm, đề nghị Phòng Đào tạo và Công tác học sinh;

b) Phòng Đào tạo và Công tác học sinh họp, xét, đề xuất danh hiệu đối với tập thể lớp và cá nhân học sinh có thành tích để báo cáo Hội đồng khen thưởng, kỷ luật học sinh của Trường;

c) Căn cứ đề nghị của Phòng Đào tạo và Công tác học sinh, Hội đồng khen thưởng, kỷ luật học sinh tổ chức họp, xét và đề nghị Hiệu trưởng Nhà trường công nhận danh hiệu đối với cá nhân và tập thể lớp học sinh.

3. Quyết định công nhận danh hiệu cá nhân của học sinh phải được lưu trong hồ sơ quản lý học sinh.

### **Điều 22. Hình thức kỷ luật đối với học sinh**

1. Học sinh có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi để xem xét phê bình hoặc áp dụng một trong 04 hình thức kỷ luật sau:

a) Khiển trách: Đối với học sinh có hành vi vi phạm lần đầu và mức độ nhẹ;

b) Cảnh cáo: Đối với học sinh đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng;

c) Đình chỉ học tập có thời hạn: Đối với học sinh đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi học sinh không được làm;

d) Buộc thôi học: Đối với học sinh đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm rất nghiêm trọng hoặc có hành vi phạm tội theo quy định của Bộ luật hình sự.

2. Nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật thực hiện theo quy định Phụ lục II kèm theo Quy chế này.

### **Điều 23. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật học sinh**

1. Trình tự, thủ tục xét kỷ luật:

a) Học sinh mắc khuyết điểm phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật;  
b) Chủ nhiệm lớp chủ trì họp với tập thể lớp học sinh để phân tích và xem xét, đề nghị hình thức kỷ luật gửi lên Phòng Đào tạo và Công tác học sinh;

c) Phòng Đào tạo và Công tác học sinh họp, xem xét, kiến nghị hình thức kỷ luật và đề nghị Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh của Trường;

d) Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh tổ chức họp xét, đề xuất hình thức kỷ luật và trình Hiệu trưởng;

đ) Thành phần dự họp xét kỷ luật học sinh của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh, ngoài các thành viên của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh và giáo viên chủ nhiệm lớp có học sinh vi phạm, còn có đại diện tập thể lớp có học sinh vi phạm và học sinh có hành vi vi phạm (các thành phần này được tham gia phát biểu ý kiến nhưng không được quyền biểu quyết). Nếu học sinh vi phạm kỷ luật đã được mời mà không đến dự (nếu không có lý do chính đáng) thì Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật. Kết quả họp Hội đồng phải được ghi biên bản và đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật.

2. Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh do Hiệu trưởng quyết định thành lập, gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng Nhà trường;

b) Thường trực Hội đồng là Phó Trưởng Phòng Đào tạo và Công tác học sinh;

c) Các ủy viên là đại diện các khoa, phòng, ban có liên quan, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của Trường.

3. Hồ sơ xử lý kỷ luật học sinh:

a) Bản tự kiểm điểm (trong trường hợp học sinh có khuyết điểm không chấp hành việc làm bản tự kiểm điểm thì trình tự xem xét kỷ luật vẫn được tiến hành trên cơ sở các chứng cứ thu thập được);

b) Biên bản tập thể lớp họp kiểm điểm học sinh có hành vi vi phạm;

c) Biên bản họp của Phòng Đào tạo và Công tác học sinh và các đơn vị liên quan (nếu có);

d) Các tài liệu có liên quan.

4. Quyết định kỷ luật của học sinh phải có điều khoản ghi rõ thời gian bị thi hành kỷ luật và phải được lưu vào hồ sơ quản lý học sinh. Trường hợp học sinh bị kỷ luật mức đình chỉ học tập có thời hạn hoặc buộc thôi học, Trường cần gửi thông báo cho địa phương, nơi học sinh có hộ khẩu thường trú và gia đình học sinh biết để quản lý, giáo dục.

### **Điều 24. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật**

1. Sau thời hạn 03 tháng đối với trường hợp bị khiển trách, 06 tháng đối với trường hợp bị cảnh cáo kể từ ngày quyết định kỷ luật có hiệu lực thi hành, nếu học sinh

không có hành vi vi phạm kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực quyết định kỷ luật và được hưởng đầy đủ quyền lợi của học sinh theo quy định.

2. Đối với trường hợp đình chỉ học tập có thời hạn thì sau khi hết thời hạn đình chỉ, học sinh, phải xuất trình chứng nhận của địa phương (xã, phường, thị trấn) nơi học sinh có hộ khẩu thường trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương (trong thời gian bị đình chỉ học tập) để Nhà trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp.

3. Đối với trường hợp bị kỷ luật buộc thôi học, nếu học sinh có nguyện vọng trở lại Trường để tiếp tục học tập thì phải sau ít nhất 01 năm, kể từ ngày bắt đầu kỷ luật mới được Trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp. Trong hồ sơ xin trở lại học, ngoài các giấy tờ theo quy định phải có chứng nhận của địa phương (xã, phường, thị trấn), nơi học sinh có hộ khẩu thường trú, về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương trong thời gian chấp hành kỷ luật.

### **Điều 25. Quyền khiếu nại về khen thưởng và kỷ luật**

Cá nhân, tập thể lớp học sinh nếu xét thấy các hình thức khen thưởng và kỷ luật không thỏa đáng thì có quyền khiếu nại lên Hiệu trưởng Nhà trường. Trong trường hợp không đồng ý với kết quả giải quyết của Hiệu trưởng thì có quyền khiếu nại lên cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định của pháp luật về khiếu nại và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

## **Chương VII ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC HỌC SINH CỦA NHÀ TRƯỜNG**

### **Điều 26. Nguyên tắc đánh giá**

1. Đánh giá công tác học sinh phải bảo đảm khoa học, khách quan, công khai và phản ánh đúng thực trạng công tác học sinh của Trường.

2. Đánh giá, xếp loại công tác học sinh của Trường được tiến hành theo năm học; thời gian kỳ đánh giá được tính từ ngày 01 tháng 9 đến ngày 31 tháng 8 năm tiếp theo.

### **Điều 27. Tiêu chí đánh giá công tác học sinh và thang điểm**

1. Đánh giá công tác học sinh của Trường được thực hiện theo 09 nhóm tiêu chí và tính theo thang điểm 100. Khung điểm cụ thể như sau:

- a) Nhóm tiêu chí 1: Hệ thống tổ chức, quản lý và công tác hành chính: 15 điểm;
- b) Nhóm tiêu chí 2: Công tác quản lý học sinh: 15 điểm;
- c) Nhóm tiêu chí 3: Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và các hoạt động hỗ trợ, dịch vụ đối với học sinh: 10 điểm;
- d) Nhóm tiêu chí 4: Thực hiện chế độ, chính sách đối với học sinh: 10 điểm;
- đ) Nhóm tiêu chí 5: Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, hoạt động thể thao ngoại khóa và các hoạt động phong trào trong học sinh: 15 điểm;
- e) Nhóm tiêu chí 6: Công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh: 10 điểm;
- g) Nhóm tiêu chí 7: Công tác y tế trường học: 10 điểm;

h) Nhóm tiêu chí 8: Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội: 10 điểm;

i) Nhóm tiêu chí 9: Các nội dung khuyến khích đạt được: 05 điểm.

2. Nội dung cụ thể của từng nhóm tiêu chí và khung điểm đánh giá quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Quy chế này.

### **Điều 28. Xếp loại công tác học sinh**

1. Xếp loại công tác học sinh của Trường căn cứ vào tổng số điểm đạt được của toàn bộ các nội dung trong các nhóm tiêu chí đánh giá.

2. Công tác học sinh của Trường được xếp theo 05 loại:

a) Loại xuất sắc: Có tổng số điểm từ 90 điểm trở lên;

b) Loại tốt: Có tổng số điểm từ 80 đến dưới 90 điểm;

c) Loại khá: Có tổng số điểm từ 70 đến dưới 80 điểm;

d) Loại trung bình: Có tổng số điểm từ 50 đến dưới 70 điểm;

đ) Loại chưa đạt: Có tổng số điểm dưới 50 điểm.

### **Điều 29. Quy trình tự đánh giá, xếp loại công tác học sinh và thời gian thực hiện**

1. Hiệu trưởng Nhà trường thành lập Ban đánh giá công tác học sinh do Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng làm Trưởng ban; Ủy viên thường trực là trưởng đơn vị phụ trách công tác học sinh, các Ủy viên khác là lãnh đạo một số khoa, phòng, ban liên quan, đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong Nhà trường.

2. Ban đánh giá công tác học sinh của Nhà trường tiến hành tự đánh giá, xếp loại công tác học sinh theo quy định tại Điều 27, Điều 28 Quy chế này; tổng hợp kết quả, báo cáo Hiệu trưởng ký trình cơ quan chủ quản xem xét, công nhận trước ngày 30 tháng 9 hàng năm.

4. Cơ quan chủ quản của Trường kiểm tra kết quả tự đánh giá, xếp loại công tác học sinh, hoặc theo sự phân cấp về quản lý đối với các trường trực thuộc và thông báo kết quả kiểm tra về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, nơi Trường đặt trụ sở để theo dõi chung, phục vụ công tác quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp trước ngày 31 tháng 10 hàng năm.

### **Điều 30. Sử dụng kết quả đánh giá, xếp loại công tác học sinh**

1. Kết quả đánh giá, xếp loại công tác học sinh được công khai trên trang thông tin điện tử của Trường, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Kết quả đánh giá, xếp loại công tác học sinh là căn cứ để Trường đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, khen thưởng Nhà trường về công tác học sinh và sử dụng để tham khảo trong công tác kiểm định, đánh giá chất lượng giáo dục của Nhà trường.

## **Chương VIII TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 31. Công tác phối hợp**

Các đơn vị thuộc Trường phối hợp để tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý học sinh.

### **Điều 32. Chế độ báo cáo**

1. Phòng Đào tạo và Công tác học sinh có trách nhiệm thông báo tới các đơn vị liên quan và báo cáo kịp thời những vụ việc xảy ra có liên quan tới học sinh với Ban Giám hiệu Nhà trường.

2. Kết thúc năm học, Phòng Đào tạo và Công tác học sinh tổ chức đánh giá công tác học sinh, báo cáo Ban Giám hiệu Nhà trường.

**Q. HIỆU TRƯỞNG**

*(đã ký)*

**Võ Khắc Hoan**



**Phụ lục I**  
**MẪU PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC SINH**

(Kèm theo Quyết định số 1024/QĐ-TCLĐH ngày 05/9/2019  
của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Luật Đồng Hới)

TRƯỜNG TRUNG CẤP LUẬT  
ĐỒNG HỚI  
**PHÒNG ĐTC THS**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC SINH**

Học kỳ ..... năm học 20... - 20....

Họ và tên học sinh: ..... Mã số học sinh: .....

Lớp: ..... Khoá: ..... Khoa: .....

**I. ĐÁNH GIÁ Ý THỨC VÀ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN**

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM			GHI CHÚ
		Điểm tối đa	HS tự đánh giá	Tập thể lớp đánh giá	
1	<b>A. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC, THÁI ĐỘ VÀ KẾT QUẢ HỌC TẬP</b> <i>Điểm từ 0 đến 30 điểm</i>	<b>30</b>			
	<b>* Ý thức chấp hành đầy đủ quy chế và nội quy về học tập</b>	<b>5</b>			
	- Nghi học không có lý do giảm 2 điểm/lần				
	- Có thái độ không đúng mực với giáo viên giảm 3 điểm/lần				
	- Đi học muộn, gây mất trật tự trong lớp học, làm việc riêng và các hành vi khác vi phạm quy chế về học tập giảm 2 điểm/lần				
	<b>* Chấp hành đầy đủ quy chế và nội quy khi tham gia các kỳ thi, cuộc thi</b>	<b>4</b>			
	- Vi phạm quy chế thi, kiểm tra giảm 2 điểm/lần				
	<b>* Tham gia đầy đủ các buổi học tập huấn, học ngoại khóa, tiếp cận thông tin thời sự do Nhà trường tổ chức</b>	<b>2</b>			
	- Vắng không có lý do giảm 1 điểm/lần				
	<b>* Có tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập</b>	<b>1</b>			
<b>* Kết quả học tập (lấy điểm thi lần đầu)</b>	<b>18</b>				
- Học lực trung bình: 08 điểm (Điểm TBHT từ 5,0 đến 5,9 điểm)					
- Học lực Trung bình khá: 11 điểm (Điểm TBHT từ 6,0 đến 6,9 điểm.)					

	- Học lực khá: 13 điểm ( <i>Điểm TBHT từ 7,0 đến 7,9 điểm</i> )			
	- Học lực Giỏi: 15 điểm ( <i>Điểm TBHT từ 8,0 đến 8,9 điểm</i> )			
	- Học lực Xuất sắc: 18 điểm ( <i>Điểm TBHT từ 9,0 đến 10 điểm</i> )			
2	<b>B. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT VÀ NỘI QUY, QUY CHẾ TRONG NHÀ TRƯỜNG</b> <i>Điểm từ 0 đến 25 điểm</i>	25		
	* <i>Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt lớp theo quy định của Nhà trường</i> - Vắng 1 buổi không có lý do giảm 1 điểm	5		
	* <i>Chấp hành đầy đủ quy chế nội trú, ngoại trú</i>	10		
	- Vi phạm quy chế bị nhắc nhở giảm 2 điểm, bị khiển trách trở lên giảm 5 điểm			
	* <i>Chấp hành đầy đủ các quy định khác của Nhà nước như đóng học phí, bảo hiểm và của Nhà trường như đóng tiền điện, nước ở Khu Nội trú, tiền ăn hàng tháng, ...</i> - Nếu thực hiện không đầy đủ bị lớp hoặc các bộ phận quản lý nhắc nhở giảm 2 điểm, bị khiển trách trở lên giảm 5 điểm.	10		
3	<b>C. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI, VĂN HÓA, VĂN NGHỆ, TDTT, PHÒNG CHỐNG CÁC TỆ NẠN XÃ HỘI, BẠO LỰC HỌC ĐƯỜNG</b> <i>Điểm từ 0 đến 25 điểm</i>	25		
	* <i>Tham gia đầy đủ các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, TDTT, các cấp từ lớp, chi hội, chi đoàn trở lên (vắng 1 buổi không có lý do chính đáng trừ 5 điểm).</i>	12		
	* <i>Tham gia đầy đủ các hoạt động của Trường, lớp, Đoàn, tổ chức (vắng 1 lần không có lý do chính đáng trừ 4 điểm).</i>	8		
	* <i>Được khen thưởng trong các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, TDTT, phòng chống các tệ nạn xã hội.</i>	5		
4	<b>D. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THỨC VÀ KẾT QUẢ THAM GIA CÔNG TÁC CÁN BỘ LỚP, CÔNG TÁC ĐOÀN THỂ, CÁC TỔ CHỨC KHÁC TRONG NHÀ TRƯỜNG HOẶC CÓ THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG HỌC TẬP, RÈN LUYỆN ĐƯỢC CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN KHEN THƯỞNG</b> <i>Điểm từ 0 đến 20 điểm</i>	20		
	* <i>Tham gia đầy đủ và tích cực vào các hoạt động của Đoàn Trường, Chi Đoàn (vắng 01 lần không có lý do chính đáng trừ 2 điểm)</i>	10		
	* <i>Hoàn thành tốt nhiệm vụ trong cương vị cán bộ lớp, cán bộ Đoàn, Đội trưởng, đội phó Đội TNXK, Tổ cờ đỏ</i>	5		
	- Hoạt động kém hiệu quả hoặc không gương mẫu giảm 5 điểm			
	* <i>Được khen thưởng có thành tích xuất sắc trong hoạt động Đoàn và các hoạt động khác của Nhà trường</i>	5		
- Được cấp Khoa/phòng khen	3			

	- Được cấp Trường cấp giấy khen	4			
	- Được cấp giấy khen từ cấp Bộ trở lên	5			
<b>6</b>	<b>TỔNG SỐ ĐIỂM</b>	<b>100</b>			

## II. KẾT QUẢ XẾP LOẠI

(Từ 90 đến 100 điểm: Loại xuất sắc; Từ 80 đến dưới 90 điểm: Loại tốt; Từ 70 đến dưới 80 điểm: Loại khá; Từ 50 đến dưới 70 điểm: Loại trung bình; Từ dưới 50 điểm: Loại yếu)

1. Học sinh tự xếp loại: .....
2. Lớp xếp loại: .....
3. Phòng Đào tạo và Công tác học sinh: .....

*Quảng Bình, ngày .... tháng..... năm .....*

**HỌC SINH  
TỰ ĐÁNH GIÁ**

**GIÁO VIÊN  
CHỦ NHIỆM**

**PHÒNG ĐTCTHS**

**Phụ lục II**  
**MỘT SỐ NỘI DUNG VI PHẠM VÀ KHUNG XỬ LÝ KỶ LUẬT**

(Kèm theo Quyết định số 1024/QĐ-TCLĐH ngày 05/9 /2019  
của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Luật Đồng Hới)

TT	HÀNH VI VI PHẠM	Mức độ xử lý/số lần vi phạm (tính trong cả khóa học)				BỔ SUNG
		<i>Khiển trách</i>	<i>Cảnh cáo</i>	<i>Đình chỉ học tập 1 năm</i>	<i>Buộc thôi học</i>	
1	2	3	4	5	6	7
<b>I. TRONG HỌC TẬP, THỰC HÀNH VÀ THỰC TẬP</b>						
1	Đến muộn giờ học, giờ thực tập, giờ thực hành					Quá 15 phút GV môn học không cho vào lớp, ghi nghỉ học không lý do trong sổ theo dõi của GV.
2	Nghỉ học liên tục không lý do, lý do không chính đáng	20-39 tiết/học kỳ	40-59 tiết/học kỳ	60-79 tiết/học kỳ	>80 tiết/học kỳ	Nghỉ quá số tiết quy định đối với môn học nào thì cấm thi môn đó.
3	Trốn tiết học sau khi điểm danh	Lần 3	Lần 4	Lần 5		
4	Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học tập, thực hành	Lần 3	Lần 4	Lần 5		
5	Vô lễ với cán bộ, giáo viên, người lao động Nhà trường.					Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học.
6	Học hộ, hoặc nhờ người khác học hộ		Lần 1	Lần 2		
7	Không đóng học phí đúng quy định hoặc quá thời hạn quy định của Trường					Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học.
8	Có hành vi gian lận trong thi cử và kiểm tra:					
	a) Nhờ người làm báo cáo thực tập tốt nghiệp, bài tập môn học...		Lần 1	Lần 2		
	b) Thi hộ, kiểm tra hộ, nhờ người thi hộ, kiểm					

	tra hộ trong quá trình: - Học tập; - Thi tốt nghiệp.		Lần 1	Lần 2 Lần 1		
	c) Tổ chức học, thi, kiểm tra hộ, tổ chức làm hộ bài tiểu luận, đồ án khóa luận tốt nghiệp.				Lần 1	Tùy theo mức độ giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
	d) Mang tài liệu vào phòng thi: - Chưa sử dụng; - Đã sử dụng.		Lần 1 Lần 1	Lần 2		Trừ 50% điểm thi Trừ 100% điểm thi
	e) Đưa đề thi ra ngoài nhờ người làm hộ.		Lần 1			Hủy bỏ kết quả thi
	g) Nhận bài ném tài liệu vào phòng thi.		Lần 1			Hủy bỏ kết quả thi
	h) Nhìn bài, trao đổi thảo luận trong phòng thi..		Lần 1			Trừ 25% điểm thi
	i) Vẽ bậy vào bài thi.		Lần 1			Hủy bỏ kết quả thi
	k) Có hành vi vô lễ, đe dọa cán bộ coi thi.					Tùy theo mức độ vi phạm, xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học
	l) Bỏ thi không có lý do.					Nhận kết quả điểm 0
<b>II. TRONG SINH HOẠT VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI</b>						
9	Vi phạm Nội quy, quy chế Khu Nội trú.					Xử lý theo quy chế Nội trú
10	Không tham gia các hoạt động lao động, các hoạt động tập thể khác					Có thể bị kỷ luật ở mức khiển trách đến cảnh cáo
11	Không khai báo chỗ ở	Lần 2	Lần 3	Lần 4		Đối với học sinh ngoại trú
12	Không trả tiền nhà trọ, bị chủ nhà khiếu nại	Lần 2	Lần 3	Lần 4		
13	Làm hư hỏng tài sản của Nhà trường					Bồi thường thiệt hại và xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học
	a) Mức độ chưa nghiêm trọng, tài sản bị hư hỏng có giá trị nhỏ	Lần 1	Lần 2	Lần 3		Bồi thường 100% giá trị tài sản
	b) Mức độ nghiêm		Lần 1	Lần 2		Bồi thường 100% giá

	trọng, tài sản bị hư hỏng có giá trị lớn					trị tài sản. Nếu nghiêm trọng thì buộc thôi học.
14	Hút thuốc; uống rượu, bia hoặc say rượu, bia khi đến lớp	Lần 1	Lần 2	Lần 3		
15	Gây rối mất trật tự	Lần 1	Lần 2	Lần 3		Mức độ nặng buộc thôi học
16	Đánh nhau gây thương tích, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau		Lần 1	Lần 2		
17	Đưa người ngoài vào Trường có hành vi lăng mạ, đe dọa CBVC, học sinh trong Trường, làm mất ANTT trong Trường			Lần 1		Trường hợp nghiêm trọng hoặc tái phạm thì buộc thôi học và đề nghị cơ quan chức năng xử lý theo Pháp luật.
18	Sử dụng điện, nước trái quy định	Lần 1	Lần 2	Lần 3		Bồi thường theo sơ thực tế
19	Mượn thẻ hoặc giấy tờ tùy thân của học sinh khác đi cầm cố, vay tiền phục vụ công việc riêng của bản thân	Lần 1	Lần 2	Lần 3		
20	Viết bài, lưu giữ hoặc tuyên truyền phản ánh thiếu trung thực dưới mọi hình thức về Nhà trường và xã hội				Lần 1	
21	Chơi cờ có tính chất ăn tiền dưới mọi hình thức	Lần 1	Lần 2	Lần 3		Tùy theo mức độ vi phạm giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
22	Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hóa đồi trụy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép	Lần 1	Lần 2	Lần 3		
23	Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng ma túy và lôi kéo người khác sử dụng ma túy				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
24	Chứa chấp, môi giới hoạt động mại dâm				Lần 1	
25	Lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có				Lần 1	
26	Tạo, lập tài khoản, giả		Lần 1	Lần 2		

	mạo website để lừa đảo chiếm đoạt tài sản người khác					
27	Chứa chấp buôn bán vũ khí, chất nổ, chất dễ cháy và các hàng cấm theo quy định của Nhà nước				Lần 1	Nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
28	Làm ô nhiễm môi trường, gây ồn ào, bị địa phương lập biên bản	Lần 1	Lần 2	Lần 3		Đối với học sinh ngoại trú.
39	Biểu hiện thiếu văn minh, lịch sự nơi công cộng, nơi đông người, nơi hội họp, ...	Lần 1	Lần 2	Lần 3		Trường hợp nghiêm trọng xử lý buộc thôi học ngay không cần tính tái phạm
30	Thiếu trung thực, bao che khuyết điểm cho kẻ xấu		Lần 1	Lần 2		
31	Tham gia đua xe trái phép			Lần 1		Nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
32	Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, vẽ truyền đơn, viết truyền đơn, trái pháp luật				Lần 1	
33	Vi phạm các quy định về an toàn giao thông	Lần 1	Lần 2	Lần 3		
34	Giả mạo hồ sơ, giấy tờ				Lần 1	Chuyển cho cơ quan có thẩm quyền xem xét và truy tố trước pháp luật.
35	Các hành vi khác trái quy định của pháp luật, nội quy, quy chế của Trường					Tùy theo mức độ vi phạm xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học hoặc giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.

## Q. HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

**Võ Khắc Hoan**

**Phụ lục III**  
**MẪU NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ**  
**CÔNG TÁC HỌC SINH VÀ THANG ĐIỂM**

*(Kèm theo Quyết định số 1024/QĐ-TCLĐH ngày 05/9/2019  
của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Luật Đồng Hới)*

**BỘ TƯ PHÁP**  
**TRƯỜNG TRUNG CẤP LUẬT**  
**ĐỒNG HỚI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Quảng Bình, ngày .... tháng..... năm .....*

**NỘI DUNG**

**Tiêu chí đánh giá công tác học sinh và thang điểm**

**Năm: .....**

<b>TT</b>	<b>Tiêu chí đánh giá</b>	<b>Mức độ đạt được (Cụ thể mức độ đạt được và điểm số)</b>	<b>Thang điểm tối đa</b>	<b>Điểm đạt được</b>	<b>Minh chứng và ghi chú</b>
<b>I</b>	<b>Nhóm tiêu chí 1: Hệ thống tổ chức, quản lý và công tác hành chính</b>		<b>15</b>		
1	Thành lập tổ chức (phòng, ban) chuyên trách công tác học sinh (CTHS) theo Điều lệ trường trung cấp	Không có phòng, ban chuyên trách làm CTHS	0		
		Không có phòng, ban chuyên trách làm CTHS nhưng có bộ trí cán bộ chuyên trách CTHS ghép với các phòng, ban khác	1,5		
		Thành lập phòng, ban độc lập, chuyên trách CTHS	3		
2	Ban hành quy chế và các quy định riêng về CTHS trong Nhà trường, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, giáo dục phát triển toàn diện học sinh	Không ban hành quy chế, quy định (cả riêng, chung) về CTHS	0		
		Ban hành quy chế, quy định về CTHS trong quy chế hoạt động chung của Nhà trường	1,5		
		Ban hành quy chế, quy định riêng về CTHS đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, giáo dục phát triển toàn diện học sinh	3		



3	Thực hiện quy định về báo cáo, thống kê CTHS	Không thực hiện	0		
		Thực hiện không đầy đủ, đúng hạn	1,5		
		Thực hiện tốt quy định về báo cáo, thống kê CTHS	3		
4	Công tác hành chính liên quan đến học sinh	Không giải quyết kịp thời, còn khó khăn, vướng mắc cho người học (có phản ánh, thắc mắc của người học, gia đình,...)	0		
		Đã giải quyết công tác hành chính liên quan đến học sinh	1,5		
		Có quy định cụ thể quy trình và tổ chức thực hiện tốt công tác hành chính liên quan đến học sinh	3		
5	Công tác thu thập, quản lý cơ sở dữ liệu về học sinh; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hồ sơ học sinh	Không có cơ sở dữ liệu về học sinh; không ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hồ sơ học sinh	0		
		Có cơ sở dữ liệu về học sinh nhưng chưa thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ học sinh	1,5		
		Thực hiện tốt công tác thu thập, quản lý cơ sở dữ liệu về học sinh; ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý, khai thác dữ liệu hồ sơ học sinh	3		
<b>II</b>	<b>Nhóm tiêu chí 2: Công tác quản lý học sinh</b>		<b>15</b>		
1	Phổ biến nội quy, quy chế và các quy định của Nhà trường liên quan đến học tập, rèn luyện của học sinh	Thực hiện không đầy đủ, kịp thời	0		
		Có phổ biến nội quy, quy chế và các quy định của Nhà trường	1,5		

		Phổ biến nội quy, quy chế và các quy định của Nhà trường liên quan đến học tập, rèn luyện của học sinh đầy đủ, kịp thời, hình thức đa dạng để học sinh, hiểu rõ các quy định	3		
2	Có ký túc xá và nội quy ký túc xá đảm bảo đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, học tập và rèn luyện của học sinh	Không có ký túc xá	0		
		Có ký túc xá và nội quy ký túc xá đảm bảo đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, học tập và rèn luyện của học sinh	3		
3	Công tác quản lý học sinh ngoại trú	Không quy định về công tác quản lý học sinh ngoại trú	0		
		Có các quy định cụ thể về công tác quản lý học sinh ngoại trú	1,5		
		Thực hiện tốt công tác quản lý học sinh ngoại trú và thường xuyên liên hệ với chính quyền địa phương, gia đình để phối hợp quản lý	3		
4	Công tác thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân học sinh và xử lý kỷ luật học sinh	Không thực hiện công tác thi đua, khen thưởng, xử lý kỷ luật học sinh	0		
		Có triển khai công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật học sinh, nhưng còn mang tính hình thức, chưa tạo được phong trào thi đua, kỷ cương trong Nhà trường	1,5		
		Thực hiện thường xuyên, kịp thời công tác thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân học sinh và nghiêm minh trong xử lý kỷ luật học sinh vi phạm, tạo nền nếp, kỷ cương trong Nhà trường	3		
5	Công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện các nội quy, quy chế CTHS	Không thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành nội quy, quy chế CTHS	0		

		Thực hiện tốt công tác kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành nội quy, quy chế CTHS, không để xảy ra các trường hợp vi phạm nghiêm trọng dẫn đến kỷ luật	3		
<b>III</b>	<b>Nhóm tiêu chí 3: Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và các hoạt động hỗ trợ, dịch vụ đối với học sinh</b>		<b>10</b>		
1	Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho học sinh	Không triển khai công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho học sinh	0		
		Thực hiện các nội dung công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho học sinh nhưng không hiệu quả	1,5		
		Có bộ phận và cán bộ chuyên trách, thực hiện tốt nội dung công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho học sinh	3		
2	Tổ chức các hoạt động dịch vụ đối với học sinh trong Nhà trường (nhà ăn tập thể, căng tin, trông giữ xe, dịch vụ văn hóa, thể thao,...)	Không có biện pháp quản lý các hoạt động dịch vụ đối với học sinh trong Nhà trường	0		
		Có biện pháp quản lý được thể hiện bằng các văn bản	1,5		
		Quản lý chặt chẽ, kiểm tra, giám sát thường xuyên và tổ chức hiệu quả, đúng quy định các hoạt động dịch vụ học sinh trong trường	3		
3	Công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị sử dụng lao động tổ chức các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng cơ bản đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và xã hội	Không có kế hoạch hoạt động phối hợp	0		
		Có phối hợp nhưng không có kế hoạch	2		

		Có kế hoạch và đã triển khai hiệu quả công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị sử dụng lao động tổ chức các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng cơ bản cho học sinh	4		
<b>IV</b>	<b>Nhóm tiêu chí 4: Thực hiện chế độ, chính sách đối với học sinh</b>		<b>10</b>		
1	Thực hiện chính sách học bổng, miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội, bảo hiểm, tín dụng đào tạo và các chế độ, chính sách khác có liên quan đến học sinh theo quy định	Không bố trí cán bộ chuyên trách thực hiện chính sách cho học sinh	0		
		Có bố trí cán bộ chuyên trách thực hiện chính sách cho học sinh	1,5		
		Có bố trí cán bộ chuyên trách thực hiện và thực hiện chính sách học bổng, miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội, bảo hiểm, tín dụng đào tạo và các chế độ, chính sách khác có liên quan đến học sinh đúng quy định	3		
2	Đảm bảo nguồn kinh phí, tổ chức xét học bổng cho học sinh theo quy định	Không bố trí kinh phí để cấp học bổng cho học sinh	0		
		Đảm bảo nguồn kinh phí Quỹ học bổng và thực hiện xét cấp học bổng cho học sinh	3		
3	Ban hành văn bản quy định việc hỗ trợ học sinh khuyết tật, người thuộc diện chính sách, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong học tập, rèn luyện	Không có quy định	0		
		Đã ban hành văn bản quy định việc hỗ trợ học sinh khuyết tật, người thuộc diện chính sách, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong học tập, rèn luyện	2		
4	Phổ biến chính sách đối với học sinh và quy trình, hồ sơ, thủ tục thực hiện chính	Không phổ biến, đăng tải chính sách, quy trình thực hiện chính sách trên trang thông tin điện tử của Nhà trường	0		

	sách đối với học sinh và đăng trên trang thông tin điện tử của Nhà trường.	Đã thực hiện phổ biến và đăng tải chính sách, quy trình thực hiện chính sách đối với học sinh	2		
<b>V</b>	<b>Nhóm tiêu chí 5: Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, hoạt động thể thao ngoại khóa và các hoạt động phong trào trong học sinh</b>		<b>15</b>		
1	Có cơ sở vật chất (hội trường, trang thiết bị, sân bãi, nhà thi đấu) đảm bảo hoạt động văn hóa, văn nghệ, luyện tập thể thao của học sinh	Không có	0		
		Có hội trường, trang thiết bị, sân bãi, nhà thi đấu nhưng chưa đầy đủ, hiện đại	1,5		
		Có đủ cơ sở vật chất (hội trường, trang thiết bị, sân bãi, nhà thi đấu) hiện đại, đảm bảo hoạt động văn hóa, văn nghệ, luyện tập thể thao của học sinh	3		
2	Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ hàng năm trong học sinh gắn với những sự kiện trọng đại của đất nước, của ngành, Nhà trường; tổ chức cho học sinh tham gia các sự kiện, hội diễn văn nghệ tổ chức trong toàn ngành giáo dục nghề nghiệp.	Không có kế hoạch	0		
		Không có kế hoạch tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ theo từng năm học nhưng có tham gia các hoạt động văn hóa, hội diễn văn nghệ chung trong ngành giáo dục nghề nghiệp	1,5		
		Có kế hoạch theo từng năm học và tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ chung trong toàn ngành giáo dục nghề nghiệp	3		
3	Công tác phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong chỉ đạo, tổ chức phong trào học sinh tình nguyện	Không có hoạt động phối hợp, không tổ chức phong trào học sinh tình nguyện	0		
		Có hoạt động phối hợp nhưng chưa tổ chức được phong trào học sinh tình nguyện	1,5		
		Chủ động tổ chức phong trào học sinh tình nguyện (vào kỳ nghỉ hè) hiệu quả, thiết thực	3		

4	Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh; tổ chức phong trào thu hút, khuyến khích học sinh luyện tập thể thao thường xuyên	Không có kế hoạch tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh	0		
		Có kế hoạch tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh	1,5		
		Có kế hoạch hàng năm về tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh; hoạt động phong trào thu hút, khuyến khích học sinh luyện tập thể thao thường xuyên	3		
5	Tổ chức Đội tuyển để tham gia các giải thể thao, giao lưu, thi đấu với các cơ quan, đơn vị, trường học	Không tổ chức thành Đội tuyển và không tham gia các giải thể thao, giao lưu, thi đấu với các cơ quan, đơn vị, trường học	0		
		Có tham gia giải, giao lưu, thi đấu với các cơ quan, đơn vị, trường học nhưng không tổ chức thành Đội tuyển	1,5		
		Có tổ chức Đội tuyển học sinh tích cực tham gia các giải thể thao, giao lưu, thi đấu với các cơ quan, đơn vị, trường học.	3		
VI	<b>Nhóm tiêu chí 6: Công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh</b>		<b>10</b>		
1	Công tác xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nội dung, biện pháp giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh theo từng năm học và toàn khóa học	Không xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể	0		
		Có chương trình, kế hoạch cụ thể theo từng năm học, từng khóa học	1		
		Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt chương trình, kế hoạch với nội dung, hình thức phong phú, cuốn hút học sinh tham gia	2		

2	Công tác tổ chức sinh hoạt chính trị đầu năm học, đầu khóa học và cuối khóa học	Không tổ chức	0		
		Tổ chức đầy đủ nội dung sinh hoạt chính trị đầu năm học, đầu khóa học và cuối khóa học	1,5		
		Tổ chức sinh động đảm bảo đầy đủ nội dung, thời lượng, hình thức phong phú	3		
3	Công tác đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh	Không thực hiện việc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh	0		
		Có thực hiện việc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh	1,5		
		Xây dựng tiêu chí, khung điểm cụ thể; tổ chức tốt việc đánh giá và sử dụng kết quả rèn luyện của học sinh theo Quy chế	3		
4	Công tác tuyên truyền, khuyến khích học sinh rèn luyện, phấn đấu được đứng trong hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam và tham gia tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	Không thực hiện	0		
		Thực hiện không thường xuyên	1		
		Thực hiện thường xuyên, hiệu quả	2		
<b>VII</b>	<b>Nhóm tiêu chí 7: Công tác y tế trường học</b>		<b>10</b>		
1	Thành lập phòng Y tế và bố trí viên chức chuyên môn thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe trong Nhà trường	Không thành lập Phòng Y tế	0		
		Có phòng Y tế, viên chức chuyên môn, trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị y tế nhưng hoạt động không chuyên nghiệp	1,5		
		Có phòng Y tế, viên chức chuyên môn, trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị y tế đạt tiêu chuẩn quy định, hoạt động hỗ trợ chăm sóc sức khỏe học sinh hiệu quả.	3		
2	Tổ chức việc khám sức khỏe khi nhập học cho học sinh; Phối hợp với	Không tổ chức khám sức khỏe cho học sinh khi nhập trường	0		

	cơ quan y tế địa phương trong các hoạt động truyền thông, tư vấn, chăm sóc sức khỏe học sinh	Tổ chức khám sức khỏe cho học sinh khi nhập trường	1		
		Tổ chức tốt việc khám sức khỏe khi nhập học cho học sinh theo quy định; hàng năm có hoạt động phối hợp, truyền thông, tư vấn, chăm sóc sức khỏe học sinh	2		
3	Đảm bảo vệ sinh môi trường (trường, lớp học, ký túc xá); không để xảy ra dịch, bệnh, ngộ độc thực phẩm, tai nạn thương tích trong Trường	Không đảm bảo vệ sinh môi trường (trường, lớp học, ký túc xá); không có hoạt động tuyên truyền, phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm	0		
		Đảm bảo vệ sinh trường, lớp học, ký túc xá, nhà ăn	1,5		
		Đảm bảo vệ sinh trường, lớp học, ký túc xá, nhà ăn; có hoạt động tuyên truyền, phòng chống dịch bệnh, thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm, không xảy ra dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, tai nạn thương tích trong Nhà trường	3		
4	Thực hiện các quy định và tổ chức công tác truyền thông về sức khỏe sinh sản, phòng, chống HIV/AIDS, tác hại của thuốc lá trong Nhà trường	Không có biện pháp thực hiện công tác phòng, chống HIV/AIDS, tuyên truyền tác hại của thuốc lá	0		
		Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục, truyền thông về sức khỏe sinh sản, phòng chống HIV/AIDS	1		
		Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục, truyền thông về sức khỏe sinh sản, phòng chống HIV/AIDS; có quy định cụ thể về cấm hút thuốc lá trong trường học, thực hiện tốt công tác giám sát, xử lý các trường hợp vi phạm	2		



VIII	<b>Nhóm tiêu chí 8: Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội</b>		<b>10</b>		
1	Có kế hoạch và tổ chức hoạt động phối hợp với Công an địa phương trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự, giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội trong và ngoài trường học	Không có kế hoạch phối hợp	0		
		Có kế hoạch và thực hiện phối hợp với công an địa phương trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong và ngoài trường học	3		
		Có kế hoạch và tổ chức hoạt động phối hợp với Công an địa phương đồng thời định kỳ tổ chức kiểm tra việc áp dụng các biện pháp về đảm bảo an ninh, trật tự giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội trong và ngoài trường học	5		
	Phát hiện và xử lý kịp thời, đúng quy định các trường hợp vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội có liên quan đến học sinh; không có vụ việc nghiêm trọng về an ninh, trật tự xảy ra trong Nhà trường	Có xảy ra vụ việc nghiêm trọng về an ninh, trật tự, tệ nạn xã hội trong Nhà trường	0		
2		Không để xảy ra vụ việc nghiêm trọng về an ninh, trật tự, tệ nạn xã hội trong trường học; tích cực phát hiện và xử lý đúng quy định các vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội liên quan đến học sinh	3		
3	Thành lập đội tự quản học sinh trong Nhà trường	Không thành lập	0		
		Có thành lập	1		
		Thành lập và có kế hoạch hoạt động hiệu quả	2		
IX	<b>Nhóm tiêu chí 9: Các nội dung khuyến khích đạt được</b>		<b>5</b>		
1	Quy tắc ứng xử văn hóa trong Nhà trường	Không ban hành quy tắc ứng xử trong Nhà trường	0		

		Có ban hành quy tắc ứng xử nhưng việc tổ chức thực hiện chưa hiệu quả	1,5		
		Ban hành quy tắc ứng xử văn hóa trong Nhà trường và có biện pháp thực hiện hiệu quả	2,5		
2	Có đội tuyển của Nhà trường đạt giải, thứ hạng cao (nhất, nhì, ba) trong các cuộc thi: Văn nghệ, thể thao...cấp khu vực và toàn quốc	Không có	0		
		Có đội tuyển của Trường tham gia các cuộc thi nhưng chưa đạt giải cao	1,5		
		Có đội tuyển tham gia các cuộc thi và đạt giải, thứ hạng cao (nhất, nhì, ba)	2,5		
		<b>Cộng:</b>			

- **Kết luận:** .....
- **Tổng điểm đạt được:** .....
- **Xếp loại:** .....

**Người chấm điểm**  
(Kèm theo sđt liên hệ)

**HIỆU TRƯỞNG**  
(Ký và đóng dấu)